

Bản án số: 33 / 2026/ HS-ST

Ngày: 27 - 02 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - NINH BÌNH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Nhật Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Xuân Dự.

2. Ông Mai Văn Chất.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2026/TLST - HS ngày 09 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 32/2026/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

- Nguyễn Văn T, sinh năm 1981, tại tỉnh Ninh Bình; căn cước công dân số: 0370810158xx tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; nơi cư trú: thôn H, xã Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức L (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; có vợ là chị Hoàng Thị H1 và có 03 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2018; tiền sự; tiền án: không; về nhân thân: Ngày 19/03/2010 Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình, ra Quyết định số 14/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” bằng hình thức cảnh cáo. Ngày 16/05/2010 Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình, ra Quyết định số 45/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” bằng hình thức cảnh cáo. Ngày 23/05/2010 Chủ tịch UBND xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, ra Quyết định số 03/QĐ-UB về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã với thời hạn 06 tháng. Ngày 08/06/2010 Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình, ra Quyết định số 50/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” bằng hình thức cảnh cáo. Ngày 17/06/2010 Ủy ban nhân dân huyện Y ra quyết định số 730 đưa đối tượng vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 24 tháng. Ngày 21/06/2012, T chấp hành xong. Ngày 04/06/2024 Công an xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định số 15/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm

hành chính về hành vi Đánh bạc, phạt tiền 1.250.000 đồng. Ngày 20/6/2024 T chấp hành xong (các quyết định đã được xóa); bị bắt tạm giữ từ ngày 14/10/2025 đến ngày 23/10/2025 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh N cho đến nay; bị cáo có mặt.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Chị Hoàng Thị H1, sinh năm 1982; trú tại: thôn H, xã Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- **Người chứng kiến:** Anh Mai Văn H2, anh Trần Văn T1; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1981, trú tại thôn H, N, xã Y, tỉnh Ninh Bình là người sử dụng ma túy loại Heroine. Khoảng 12h ngày 14/10/2025, T đi xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu xanh, từ nhà sang khu vực cầu T thuộc địa phận xã N, tỉnh Ninh Bình mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, T gặp và mua của một nam thanh niên không quen biết 200.000 đồng được 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. Mua được ma túy, T lấy chất bột dạng cục màu trắng trong gói giấy bạc đổ vào ống bơm kim tiêm mà T mang theo từ trước cất vào túi quần sau bên phải đang mặc rồi điều khiển xe đi về. Hồi 14h cùng ngày, khi đi đến khu vực cổng làng thuộc xóm N, xã K, tỉnh Ninh Bình, T gặp tổ công tác Công an xã K đang làm nhiệm vụ tại đây nên định quay xe bỏ chạy nhưng bị Tổ công tác giữ lại. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, T lấy từ túi quần sau bên phải ra 01 bơm kim tiêm, thân bơm bằng nhựa màu trắng, mũi kim có một đầu bằng nhựa màu cam gắn với thân bơm, đầu còn lại bằng kim loại có nắp đây bảo vệ bằng nhựa màu trắng, bên trong thân bơm có chứa chất bột dạng cục màu trắng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận đây là ma túy, loại Heroine cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành cho 01 bơm kim tiêm có đặc điểm như trên vào trong 01 phong bì thư dán kín, niêm phong theo quy định, đưa T cùng vật chứng về trụ sở Công an xã K, tỉnh Ninh Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu xanh, biển kiểm soát 35B2-183.11.

Tiến hành mở niêm phong, cân xác định mẫu chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn T có khối lượng 0,2566 gam được niêm phong ký hiệu M gửi giám định xác định loại ma túy và khối lượng chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số: 1498/KL-KTHS ngày 21 tháng 10 năm 2025, Phòng K Công an tỉnh N kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2566 gam là ma túy, loại Heroine (H).

Heroine có tên khoa học Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi năm 2017) và là chất ma túy thuộc Danh mục IA, số thứ tự 09; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022.”

Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu xanh, biển kiểm soát 35B2-183.11 quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô này là của chị Hoàng Thị H1, sinh năm 1982, trú tại thôn H, N, xã Y, tỉnh Ninh Bình là vợ của T tự bỏ tiền cá nhân ra mua làm phương tiện đi làm hàng ngày, do bị mất giấy tờ cá nhân chưa làm lại được nên chị H1 đã nhờ Nguyễn Văn T đứng tên trên giấy tờ đăng ký. Ngày 14/10/2025, T đã tự điều khiển chiếc xe mô tô trên để đi mua ma túy, chị H1 không biết nên không vi phạm.

Chiếc xe mô tô Honda, loại Wave Alpha, màu xanh, biển kiểm soát 35B2-183.11 cùng 01 Phong bì niêm phong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu và 01 bơm kim tiêm; 01 Phong bì đựng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong và chất bột màu trắng trong mẫu gửi giám định ký hiệu M còn lại có khối lượng 0,1913 gam, là ma túy, loại Heroine được chuyển đến Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4, tỉnh Ninh Bình để giải quyết cùng vụ án.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Cáo trạng số 58/CT-VKSKV4 ngày 07/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình, truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 36 đến 42 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo, ngày 14 tháng 10 năm 2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu V, bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu gồm: phong bì niêm phong ký hiệu QT, bơm kim tiêm; 01 phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định số: 1498/KL-KTHS, bên trong đựng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong và chất bột màu trắng trong mẫu gửi giám định ký hiệu M còn lại có khối lượng 0,1913 gam, là ma túy loại Heroine, là vật chứng của vụ án.

Trả lại cho chị Hoàng Thị H1 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu xanh, biển kiểm soát 35B2-183.11; số khung RLHHC1252FY436531, số máy HC12E7436635 đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Chị Hoàng Thị H1 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vắng mặt tại phiên tòa, song lời khai có trong hồ sơ chị H1 xác định bị cáo khai về chiếc xe mô tô là đúng và đề nghị trả lại chiếc xe mô tô đã thu giữ cho chị, ngoài ra chị không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến bào chữa, tranh luận.

Nói lời sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, biên bản phạm tội quả tang; lời khai của người tham gia tố tụng; kết luận giám định chất ma túy thu giữ của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ để kết luận: Vào hồi 14 giờ ngày 14/10/2025, tại khu vực cổng làng thuộc xóm N, xã K, tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Văn T đã có hành vi cất giữ trái phép 0,2566 gam ma túy, loại Heroine trong vỏ ống bơm kim tiêm nhựa, cất trong túi quần phía sau bên phải đang mặc nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, thì bị lực lượng Công an xã K, tỉnh Ninh Bình phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng đối với T.

Theo Điều 249. Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (được sửa đổi, bổ sung năm 2025) quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy tùy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

....

c) Heroine, C, M, A, Ketamine, F, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Như vậy về hành vi và khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2025, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý Nhà nước về chất ma túy và gây dư luận xấu trên địa bàn, ngoài ra ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, ngoài ra có mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị H được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: bị cáo có 03 quyết định xử lý hành chính cảnh cáo về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”; 01 quyết định xử lý hành chính về hành vi “đánh bạc” và 02 quyết định về giáo dục tại xã và bắt buộc chữa bệnh (đều đã được xóa).

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: về nhân thân bị cáo đã bị xử lý hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, “Quyết định áp dụng đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc”, bị cáo là người nghiện ma túy nên biết rõ về sự tác hại của ma túy, nhưng bị cáo chưa từ bỏ được, để có ma túy sử dụng nên chủ động đi tìm để mua, cất giấu ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân. Do vậy cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa, đấu tranh với loại tội phạm về ma túy.

Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh cho thấy bị cáo không có tài sản gì, hiện tại đang sinh sống trên đất của bố mẹ, bị cáo phạm tội không mang tính chất vụ lợi và là người nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về nguồn gốc ma túy: Quá trình điều tra bị cáo khai nhận nguồn gốc số ma túy bị cáo mua của một nam thanh niên vào khoảng hơn 12 giờ ngày 14/10/2025 tại cầu T, thuộc xã N, tỉnh Ninh Bình. Bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ người này, đây là lần đầu mua ma túy của người này, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N không đủ căn cứ để điều tra, xác minh đối với người này.

[5] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 01 phong bì niêm phong ký hiệu V, bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu gồm: phong bì niêm phong ký hiệu QT, bơm kim tiêm; 01 phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định số: 1498/KL-KTHS, bên trong đựng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong và chất bột màu trắng trong mẫu gửi giám định ký hiệu M còn lại có khối lượng 0,1913 gam ma túy loại Heroine, là vật chứng, vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, biển kiểm soát 35B2-183.11; số khung RLHHC1252FY436531, số máy HC12E7436635 đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T. Quá trình điều tra xác định xe này do cá nhân chị Hoàng Thị H1 mua để lấy phương tiện đi làm, do chị bị mất giấy tờ cá nhân chưa làm lại được nên mới nhờ Nguyễn Văn T làm thủ tục đứng tên đăng ký xe, việc bị cáo T sử

dụng xe mô tô này đi mua ma túy về sử dụng chị H1 không biết, do đó cần trả lại chiếc xe mô tô này cho chị H1 là phù hợp.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng cơ quan tiến hành tố tụng và của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo T là người thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2025; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/ 2016/ UB

TVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo, ngày 14 tháng 10 năm 2025.

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu V, bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu gồm: phong bì niêm phong ký hiệu QT, bơm kim tiêm; 01 phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định số: 1498/KL-KTHS, bên trong đựng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong và chất bột màu trắng trong mẫu gửi giám định ký hiệu M còn lại có khối lượng 0,1913 gam, là ma túy loại Heroine, là vật chứng của vụ án (vật cấm tàng trữ).

Trả lại cho chị Hoàng Thị H1 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu xanh, biển kiểm soát 35B2-183.11; số khung RLHHC1252FY436531, số máy HC12E7436635 (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T.

Số vật chứng trên có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/02/2026 giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh N và Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 - Ninh Bình.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Công an tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan THAHS. CA tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 4 - Ninh Bình;
- Phòng THADS khu vực 4 - Ninh Bình;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Nhật Trung.